

Bản án số: 92/2024/HS - PT

Ngày: 25 - 12 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dương

Các Thẩm phán: - Ông Dương Viết Hải

- Bà Hoàng Thị Thanh Nhân

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thuận – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Bích Đào – Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử công khai phúc thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 130/2024/TLPT - HS ngày 05 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 113/2024/QĐXXPT - HS ngày 27 tháng 11 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. **Huỳnh Văn P**, sinh ngày 10/01/1989; tại **quận S, thành phố Đà Nẵng**; nơi cư trú: **Tổ A, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng**; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Huỳnh Văn Đ** và bà **Nguyễn Thị H**; vợ, con: chưa có; Tiền án: Ngày 11/9/2008, bị TAND thành phố Đà Nẵng xử phạt 08 (tám) năm tù về tội “Phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia” tại bản án hình sự sơ thẩm số 28/2008/HSST; tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/3/2021 đến ngày 07/5/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh”. Có mặt tại phiên tòa.

2. **Trần Công T**, sinh ngày 13/11/1995; tại **huyện D, tỉnh Quảng Nam**; nơi cư trú: **Khối phố B, thị trấn N, huyện D, tỉnh Quảng Nam**; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Trần H1** và bà **Dương Thị Ngọc T1**; có vợ là **Cao Thị B** và 02 người con; nhân thân: Ngày 20/3/2012, bị Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Hiếp dâm trẻ em” tại bản án hình sự phúc thẩm số 122/2012/HSPT; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/3/2021 đến ngày 07/5/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh”. Có mặt tại phiên tòa.

Do có kháng cáo của bị cáo **Huỳnh Văn P** và **Trần Công T** về việc xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngoài ra trong vụ án này còn có các bị cáo: [Nguyễn Văn Ngọc H2](#), [Cao Văn H3](#), [Nguyễn T2](#), [Trần Quang V](#) và Nguyên đơn dân sự: [Công ty TNHH X](#); địa chỉ: [thôn M, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình](#) (Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự: Ông [Đặng Thủy T3](#); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông [Hoàng Văn T4](#), Chị [Hoàng Thị T5](#), [A Nguyễn Cao C](#), Chị [Hoàng Thị T6](#), [A Hoàng Văn S](#), Anh [Lê Hoài N](#), [A Hoàng Văn T7](#), [A Nguyễn Thế H4](#), [A Nguyễn Thanh H5](#), Anh [Đặng Thủy T3](#), Anh [Nguyễn Trần Hoàng D](#) không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 26/02/2021, nhóm công nhân [Công ty TNHH X](#), có trụ sở tại [thôn M, xã Q, huyện Q](#) gồm: [Đặng Thủy T3](#), [Nguyễn Văn Ngọc H2](#), [Lê Công T8](#), [Trần Quang V](#), [Trần Công T](#), [Nguyễn T2](#), [Nguyễn Trần Hoàng D](#), [Cao Văn H3](#), [Huỳnh Văn P](#) đến quán K tại [thôn M, xã Q, huyện Q](#) để hát. Trong quá trình hát, có gọi thêm các nhân viên phục vụ gồm: [Lê Thị Á](#), [Nguyễn Thị H6](#), [Nguyễn Thị D1](#), [Nguyễn Thị Bé T9](#), [Nguyễn Thị H7](#) đều trú tại [thị xã K, Hà Tĩnh](#) và [Nguyễn Thị Mỹ L](#), trú tại [xã Q, huyện Q](#). Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, [Trần Quang V](#) và [Huỳnh Văn P](#) gặp chị [Hoàng Thị T5](#) (là người quản lý quán), phàn nàn về thái độ phục vụ của các nhân viên nữ nên phát sinh mâu thuẫn, và cãi nhau. Thấy vậy, [Nguyễn Cao C](#) (là nhân viên phục vụ quán) tới can ngăn thì bị [V](#), [P](#) đẩy ra ngoài. Lúc này, [Cao Văn H3](#) đi đến dùng hai tay đẩy chị [T5](#) ngã nằm trên ghế sofa. Nghe tiếng ồn ào trong quán, [Nguyễn Thanh H5](#) (là chồng chị [T5](#)) đi từ nhà của chị [Hoàng Thị T6](#) vào thì bị [Trần Quang V](#), [Huỳnh Văn P](#) chặn lại, xô đẩy ra ngoài sân, [P](#) và [H5](#) xông vào dùng tay chân đánh nhau. Thấy vậy, [Trần Công T](#), [Trần Quang V](#) cũng xông vào xô xát, đuổi đánh [H5](#) nhưng [H5](#) vùng bỏ chạy được. Còn [Cao Văn H3](#) chạy tới xô đẩy, xông vào đánh [C](#). Tiếp đó, [Trần Công T](#) cũng xông vào dùng tay đánh vào người [C](#). Thấy [C](#) bị đánh, chị [T5](#) vào can ngăn thì bị [V](#) dùng tay đẩy ra, tiếp tục có lời nói lớn tiếng với chị [T5](#); lúc này, [Cao Văn H3](#) dùng tay kẹp khóa cổ [C](#) để đánh, [C](#) vùng chạy thoát được. Tiếp đó, [Huỳnh Văn P](#) đi vào quầy thanh toán cầm một chiếc quạt điện màu trắng (quạt cây) và một chiếc ghế nhựa màu đỏ để sử dụng đánh nhau. [Huỳnh Văn P](#), [Nguyễn Văn Ngọc H2](#), [Cao Văn H3](#), [Trần Công T](#) và [Nguyễn T2](#) đi sang sân nhà chị [Hoàng Thị T6](#), còn [Nguyễn Cao C](#) chạy bên hông nhà mình để nhặt một gậy gỗ đi vào trong sân thì bị các đối tượng xông vào đánh. Thấy vậy, [Nguyễn Thanh H5](#) cũng nhặt một gậy gỗ phía ngoài hàng rào nhà chị [T6](#) chạy xông vào đánh [Trần Quang V](#) nhưng không trúng, [H5](#) bị [Nguyễn T2](#) xông vào ôm vật lộn, dùng tay đánh 2 - 3 cái vào lưng. [Nguyễn Văn Ngọc H2](#) cũng xông vào dùng chân đá [H5](#) nhưng không trúng người [H5](#) mà trúng vào lưng của [Nguyễn Tây](#). Trong quá trình đánh nhau, [Hoàng Văn T7](#), [Nguyễn Cao C](#) cũng đi vào sân nhà chị [T6](#), hai bên xảy ra đánh nhau lộn xộn. [Cao Văn H3](#) chạy vào trong phòng hát lấy 02 ly nhựa, loại ly có quai cầm tay, chạy vào sân nhà chị [T6](#) ném vào sân nhà. [Huỳnh](#)

[Văn P](#) dùng quạt khua đi khua lại đánh nhau làm quạt bị gãy. [Lê Công T8](#) chạy đến bàn thờ thiên của [quán K1](#) 01 bình hoa làm bằng sứ ném vào trong sân nhà chị [T6](#) làm bình hoa bị vỡ. [Trần Quang V](#) có lời nói chửi bới với chị [T5](#). Lúc này, anh [Nguyễn Trần Hoàng D](#) và anh [Đặng Thủy T3](#) đi tới can ngăn, đẩy những người trong nhóm công nhân [Công ty TNHH X](#) ra ngoài sân nhà chị [T6](#) và đóng cửa lại. Khi nhóm công nhân đi ra ngoài sân quán Karaoke thì bị một đối tượng đứng ở hông nhà nhà chị [T6](#) nhặt đá, gây gỗ ném theo; [Cao Văn H3](#) cầm hai tay hai cục đá (loại đá bê tông khô, không rõ hình dạng) ném vào sân nhà chị [T6](#); [Huỳnh Văn P](#) nhặt gây gỗ nhảy ra tường rào để đánh nhau nhưng bị ném đá nên chạy vào đứng trên hiên nhà chị [T6](#). Trong lúc anh [Nguyễn Trần Hoàng D](#) đang đứng can ngăn ở trong sân nhà chị [T6](#) thì bị các đối tượng dùng gây gỗ đánh trúng đùi chân trái làm bị thương nên [D](#) đi ra ngoài sân quán Karaoke. Khi các công nhân của [Công ty TNHH X](#) đang đứng trong sân thì bị các đối tượng bên nhóm quán Karaoke [Ngọc A](#) dùng đá ném trúng vào đầu làm [T](#) bị thương. Thấy [D](#) và [T](#) bị thương, [Nguyễn Văn Ngọc H2](#) nhặt đá ném vào sân nhà chị [T6](#); [Nguyễn T2](#) cũng nhặt một viên gạch loại 04 lỗ, cầm trên tay, nhằm mục đích sử dụng để đánh nhau. Thấy [D](#) bị thương hôn mê nên cả nhóm công nhân [Công ty X](#) đã đưa [D](#) lên xe ô tô BKS 73A-012.91 chở đi cấp cứu. Khi cả nhóm lên xe chuẩn bị rời đi thì nhóm [quán K](#) gồm: [Nguyễn Thanh H5](#), [Hoàng Văn T7](#), [Nguyễn Thế H4](#), [Hoàng Văn S](#) và [Lê Hoài N](#) nhặt đá ném vào xe ô tô BKS 73A-012.91. Khi xe ô tô rời đi, [H5](#), [T7](#), [H4](#), [S](#) và [N](#) tiếp tục cầm gạch, đá đuổi theo ném về phía xe ô tô BKS 73A-012.91. Sau khi nhóm công nhân đã rời đi, [Đặng Thủy T3](#) đang ở trên hiên nhà chị [T6](#) thì bị [Nguyễn Thế H4](#) và [Hoàng Văn S](#) đánh bị thương.

Hậu quả của vụ việc làm [Nguyễn Cao C](#) bị thương phải điều trị tại [Bệnh viện V2](#) từ ngày 27/02/2021 đến ngày 28/02/2021 thì ra viện về nhà; [Nguyễn Thanh H5](#), [Hoàng Văn T7](#) bị thương nhẹ đến khám tại [Bệnh viện V2](#) rồi về tự điều trị tại nhà. [Nguyễn Trần Hoàng D](#), [Trần Công T](#) và [Đặng Thủy T3](#) bị thương nhẹ, đi khám tại [Bệnh viện Đ1](#) rồi về nhà tự điều trị; [Lê Công T8](#) và [Huỳnh Văn P](#) bị thương nhẹ, không đi khám; một số tài sản tại quán Karaoke [Ngọc A](#) và nhà ở của chị [Hoàng Thị T6](#) bị hư hỏng;

Về tài sản bị thiệt hại:

- Tài sản tại quán Karaoke và nhà chị [T6](#) bị thiệt hại 834.000 đồng, cụ thể: Ngày 02/03/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự [huyện Q](#) có Kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐGTS, kết luận như sau: Chiếc quạt cây, nhãn hiệu JILAI, màu trắng, đã qua sử dụng: 370.000 đồng; [T10](#) nhôm loại Xingfa dài 2,5 mét, có vết móp lún 05 x 03 cm, đã qua sử dụng: 100.000 đồng; Tấm kính, loại kính 05mm, kích thước 45 x 50 cm, đã qua sử dụng: 340.000 đồng.

Ngày 12/07/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự [huyện Q](#) có Kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐGTS, kết luận như sau: Thiệt hại tài sản 01 (Một) lọ hoa, chất liệu bằng sứ, màu vàng, bên ngoài trang trí bằng nhiều hoa văn, họa tiết, chiều cao khoảng 20 cm, miệng lọ hoa có đường kính khoảng 06 cm, đã qua sử dụng tại tháng 02/2021 là: 18.000 đồng; Thiệt hại tài sản 01 (Một) ly nhựa, màu trắng, chiều cao khoảng 09 cm, đường kính miệng cốc khoảng 05 cm, đường kính đáy cốc 04 cm, đã qua sử dụng tại tháng 02/2021 là 6.000 đồng.

Xe ô tô BKS 73A - 012.91 bị thiệt hại là 12.650.000 đồng, cụ thể: Thay kính chắn gió trước: 3.850.000 đồng; Sửa chữa khung sườn bên phải sát mép kính: 660.000 đồng; Thay ốp nhựa cửa xe phía trước bên phải: 550.000 đồng; Thay kính cửa xe phía trước bên phải: 1.650.000 đồng; Thay mặt gương chiếu hậu bên phải: 770.000 đồng; Thay ốp nhựa bảo vệ chốt định vị: 1.650.000 đồng; Gò sơn lại cửa trước bên phải: 1.100.000 đồng; Gò sơn lại cửa sau bên phải: 990.000 đồng; Gò sơn phía trong khung cửa xe sau bên phải: 550.000 đồng; Gò sơn trần xe phía trên cửa sau bên phải: 880.000 đồng.

Kết quả trưng cầu giám định dữ liệu điện tử: Ngày 16/03/2021, Cơ quan CSĐT [Công an huyện Q](#) đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 31/QĐ-CQCSĐT về việc trưng cầu [Phòng K2 Công an tỉnh Q](#) giám định video dữ liệu điện tử thu được tại quán karaoke [Ngọc A](#).

Ngày 10/04/2021, [Phòng K2 Công an tỉnh Q](#) có Kết luận giám định số 468/GĐ-PC09, kết luận: Không phát hiện dấu hiệu chỉnh sửa, cắt ghép nội dung trong file video cần giám định, ký hiệu A; Đặc điểm người, phương tiện, các đối tượng có hành vi dùng vật ném vào xe ô tô ký hiệu A16 trong mẫu cần giám định ký hiệu A được thể hiện trong 03 (ba) Phụ lục kèm theo (Phụ lục 1: Đặc điểm người và phương tiện; Phụ lục 2: Đặc điểm các đối tượng có hành vi dùng vật ném vào xe ô tô ký hiệu A16; Phụ lục 3: Diễn biến vụ việc); Không kết luận tình trạng hư hỏng của xe ô tô ký hiệu A16 do chất lượng hình ảnh và góc nhìn của camera bị hạn chế.

Kết quả trưng cầu giám định các dấu vết và vật gây vết trên phương tiện xe ô tô BKS 73A - 012.91: Ngày 25/03/2021, Cơ quan CSĐT [Công an huyện Q](#) đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 38/QĐ-CQCSĐT về việc trưng cầu [Phòng K2 Công an tỉnh Q](#) giám định các dấu vết hư hỏng trên phương tiện xe ô tô BKS 73A - 012.91 và các vật gây vết.

Ngày 22/04/2021, [Phòng K2 Công an tỉnh Q](#) có Kết luận giám định số 488/GĐ-PC09, kết luận: Các dấu vết hư hỏng trên phương tiện xe ô tô BKS 73A - 012.91: Kính chắn gió phía trước bị nứt, vỡ kích thước 130 x 75cm, chiều hướng từ ngoài vào trong, từ trước ra sau, tâm dấu vết nứt, vỡ bám dính chất màu nâu (dạng đất, đá), cách mép dưới kính chắn gió 16 cm, cách mép bên phải kính chắn gió 28 cm; Mặt ngoài, phía trước khung xe bên phải (sát kính chắn gió phía trước) có dấu vết móp, trượt xước, mất sơn màu đen, bám dính chất màu nâu (dạng đất, đá), kích thước 12 x 4cm, chiều hướng từ trước ra sau, từ phải qua trái, điểm thấp nhất cách mặt đất 137cm; Ốp nhựa phía trước thanh dọc của giá nóc bên phải, phía trên trần xe bị bung bật khỏi vị trí, kích thước 46 x 5,5cm; Mặt trên, phía trước, bên phải trần xe và phía trước giá nóc dọc bên phải có vết hằn, trượt xước, mất sơn màu đen, bám dính chất màu trắng (dạng bột đá), kích thước 8 x 1,2cm, chiều hướng từ phải sang trái, điểm gần nhất cách mép trước trần xe 23cm; Mặt ngoài vè che mưa phía trước, bên phải có 02 (hai) dấu vết:

Dấu vết 1: Dấu vết trượt xước, mất sơn màu đen, bám dính chất màu vàng (dạng đất, đá) kích thước 11,8 x 7cm, chiều hướng từ dưới lên trên, từ sau ra trước, từ phải sang trái, điểm gần nhất dấu vết cách đầu trước vè 19cm.

Dấu vết 2: Dấu vết trượt xước, mất sơn màu đen, bám dính chất màu trắng (dạng bột đá) kích thước 8,5 x 3 cm, chiều hướng từ dưới lên trên, từ phải sang trái, điểm gần nhất cách đầu trước về 39cm.

+ Kính chắn gió cửa xe phía trước, bên phải bị vỡ hoàn toàn, kích thước 78 x 42cm, bên trong sàn có nhiều mảnh kính vỡ.

+ Mặt gương chiếu hậu bên phải bị vỡ, nứt kích thước 16,5 x 15cm, chiều hướng từ sau ra trước, từ phải sang trái; tâm dấu vết vỡ, nứt cách mép ngoài gáo gương 11 cm, cách mép dưới gáo gương 7cm.

+ Mặt ngoài cửa trước bên phải có 03 (ba) dấu vết:

Dấu vết 1: Dấu vết móp, hằn, trượt xước, mất sơn màu đen, bám dính chất màu trắng (dạng bột đá) kích thước 28 x 10 cm, chiều hướng từ phải sang trái, từ trên xuống dưới; điểm gần nhất cách mép trước cửa 45 cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 91,5cm.

Dấu vết 2: Dấu vết móp, trượt xước, mất sơn màu đen, bám dính chất màu trắng (dạng bột đá) kích thước 1 x 1cm, chiều hướng từ phải sang trái, điểm gần nhất cách mép trước cửa 52 cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 75cm.

Dấu vết 3: Mép sau, phía trên tay cầm có dấu vết móp, trượt xước, mất sơn màu đen, bám dính chất màu trắng (dạng bột đá) kích thước 4,3 x 2,5cm; chiều hướng từ phải sang trái, từ sau ra trước, điểm thấp nhất cách mặt đất 119,5cm.

+ Mép trên cửa sau bên phải và mặt ngoài phía trên thành xe bên phải có dấu vết hằn, trượt xước, mất sơn màu đen, bám dính chất màu trắng (dạng bột đá) kích thước 7 x 2,5 cm, chiều hướng từ phải sang trái, điểm gần nhất cách mép trước cửa 12 cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 73cm.

+ Mặt ngoài thành xe bên phải (phía trên cửa sau bên phải) có dấu vết trượt xước, mất sơn màu đen, bám dính chất màu trắng (dạng bột đá) kích thước 7 x 6,5cm, chiều hướng từ sau ra trước, từ phải qua trái, điểm thấp nhất cách mặt đất 165cm.

+ Mặt ngoài cửa sau bên phải có 04 (bốn) dấu vết:

Dấu vết 1: Mép trước cửa sau bên phải có dấu vết móp, trượt xước, mất sơn màu đen, bám dính chất màu trắng (dạng bột đá) kích thước 9 x 5cm, chiều hướng từ trên xuống dưới, từ sau ra trước, từ phải qua trái, điểm thấp nhất cách mặt đất 118cm.

Dấu vết 2: Dấu vết trượt xước, mất sơn màu đen, bám dính chất màu nâu, vàng (dạng đất, đá) kích thước 5 x 3 cm, chiều hướng từ trên xuống dưới, từ sau ra trước, từ phải qua trái, điểm gần nhất cách mép trước cửa 16,5cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 115cm.

Dấu vết 3: Dấu vết trượt xước, mất sơn màu đen, bám dính chất màu nâu, vàng (dạng đất, đá) kích thước 1,5 x 0,7cm, chiều hướng từ sau tới trước, từ phải sang trái, điểm gần nhất cách mép trước cửa 18cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 109cm.

Dấu vết 4: Mép dưới ô kính chắn gió có dấu vết móp, trượt xước, mất sơn màu đen kích thước 5 x 2 cm, chiều hướng từ sau tới trước, từ trên xuống dưới, từ phải sang trái, điểm gần nhất cách mép trước cửa 60cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 126,5cm.

+ Mép sau khung cửa phía sau, bên phải (phía ngoài móc khóa cửa) có dấu vết móp, trượt xước, mất sơn màu đen, bám dính chất màu trắng (dạng bột đá) kích thước 6,5 x 6cm, chiều hướng từ sau tới trước, từ phải sang trái, điểm thấp nhất cách mặt đất 110cm.

Xác định vật gây ra các dấu vết trên xe ô tô BKS 73A - 012.91:

+ Không đủ cơ sở xác định vật gây ra dấu vết vỡ kính chắn gió cửa xe phía trước, bên phải trên xe ô tô BKS 73A - 012.91 (ảnh 15 trong bản ảnh giám định).

+ Các dấu vết còn lại trên xe ô tô BKS 73A - 012.91 có đặc điểm giống với đặc điểm của dấu vết hình thành do va chạm với vật tày, cứng, bề mặt không bằng phẳng tạo ra.

Kết quả trưng cầu giám định thương tích, tổn hại sức khỏe:

+ Đối với anh [Hoàng Văn T7](#): Ngày 27/05/2021, [Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Q](#) đã có Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 46/TgT, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 02% (không hai phần trăm).

+ Đối với anh [Nguyễn Thanh H5](#): Ngày 13/05/2021, [Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Q](#) đã có Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 39/TgT, kết luận: Vết thương đỉnh phải để lại sẹo, kích thước 3 x 0,1 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01%. Các thương tích tại đuôi lông mày trái, trán trái và dưới mắt trái hiện tại không để lại sẹo tích và di chứng. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích gây nên hiện tại là 01% (không một phần trăm).

+ Đối với anh [Nguyễn Cao C](#): Ngày 13/05/2021, [Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Q](#) đã có Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 40/TgT, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do mỗi thương tích gây nên hiện tại là: Chấn thương ngón I bàn tay trái làm mẻ đầu gân xương bàn I, hiện tại hạn chế nhẹ gấp duỗi ngón I bàn tay trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 03% (không ba phần trăm).

Sẹo vết thương 1/3 trên sau cẳng tay trái, kích thước 2,5 x 2,4cm, mờ mỏng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01% (không một phần trăm).

Sẹo vết thương ngang đốt sống D12 lệch phải kích thước 2 x 0,8cm, mờ mỏng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01% (không một phần trăm).

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích gây nên hiện tại là 05% (không năm phần trăm).

+ Đối với chị [Hoàng Thị T5](#): Quá trình làm việc, chị [Hoàng Thị T5](#) trình bày do không bị thương tích gì, không ảnh hưởng đến sức khỏe nên đã có đơn xin từ chối giám định thương tích và tổn hại sức khỏe đối với mình. Xét thấy việc chị [Hoàng Thị T5](#) từ chối giám định là tự nguyện, không bị ép buộc, nên Cơ quan CSĐT [Công an huyện Q](#) không tiến hành giám định thương tích và tổn hại sức khỏe đối với chị [T5](#).

+ Đối với anh [Nguyễn Trần Hoàng D](#): Quá trình làm việc, anh [Nguyễn Trần Hoàng D](#) trình bày bị thương nhẹ, nay vết thương đã bình phục, không còn ảnh hưởng đến sức khỏe, đồng thời không biết ai là người gây thương tích cho mình,

nên đã từ chối giám định thương tích và tổn hại sức khỏe đối với mình. Xét thấy việc anh [D](#) từ chối giám định là tự nguyện, không bị ép buộc, nên Cơ quan CSĐT [Công an huyện Q](#) không tiến hành giám định thương tích và tổn hại sức khỏe đối với anh [D](#).

+ Đối với anh [Đặng Thủy T3](#): Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 135/TgT ngày 02/12/2021 của [Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Q](#) kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01 % (không một phần trăm).

+ Đối với [Trần Công T](#): Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 138/TgT ngày 03/12/2021 của [Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Q](#) kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 02 % (không hai phần trăm).

Kết quả định giá tài sản: Kết luận định giá tài sản số: 05/KL-HĐĐGTS ngày 02/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự [huyện Q](#) kết luận:

1. Xe ô tô nhãn hiệu Toyota, loại Fortuner TGN61L, NKPSKU, BKS 73A-012.91 thiệt hại: 12.650.000 đồng.

2. Chiếc quạt cây, nhãn hiệu JILAI, màu trắng, đã qua sử dụng: 370.000 đồng.

3. [T10](#) nhôm loại Xingfa dài 2,5m, có vết móp lún 05 x 03cm, đã qua sử dụng: 100.000 đồng.

4. Tấm kính, loại kính 05mm, kích thước 45 x 50cm đã qua sử dụng: 340.000 đồng.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT [Công an huyện Q](#) đã tạm giữ: 01 (một) khay nhựa bị vỡ thành 03 (ba) mảnh, kích thước (40 x 30)cm, ký hiệu 1; 01 (một) sợi dây bằng kim loại màu bạc, dài 14cm, có mắt xích rộng 0,4 cm, ký hiệu 2A; 01 (một) viên đá dạng bê tông, kích thước (10 x 10 x 5)cm, ký hiệu 2B; 01 (một) viên đá dạng bê tông, kích thước (6 x 5 x 4)cm, ký hiệu 2C; 01 (một) viên đá dạng bê tông, kích thước (7 x 5 x 5)cm, ký hiệu 2D; 01 (một) mảnh nhựa màu đen, kích thước (47 x 6 x 7)cm, ký hiệu 3A; 01 (một) chiếc dép tông bên phải, màu nâu, nhãn hiệu SPORT, kích thước (27 x 10)cm, ký hiệu 3B; 01 (một) hòn đá dạng bê tông, kích thước (24 x 15 x 7)cm, ký hiệu 3C; 01 (một) hòn đá dạng bê tông, kích thước (6 x 4 x 3)cm, ký hiệu 3D; 01 (một) chiếc dép tông bên trái, màu nâu, nhãn hiệu SPORT, kích thước (27 x 10)cm, ký hiệu 4A; 01 (một) chiếc dép nhựa bên phải màu trắng, loại dép tổ ong, kích thước (26 x 8)cm, đế dép in size “L”, ký hiệu 4B; 01 (một) viên tấp lô vỡ cạnh, kích thước (10 x 9 x 8)cm, ký hiệu 4C; 01 (một) viên tấp lô vỡ cạnh, kích thước (9 x 9 x 8)cm, ký hiệu 4D; 01 (một) gậy gỗ tròn, dài 144 cm, đường kính 6cm, hai đầu nham nhọn, ký hiệu 5A; 01 (một) que gỗ hình trụ dài 79 cm, đường kính 2cm, hai đầu nham nhọn, ký hiệu 5B; 01 (một) gậy gỗ dài 126 cm, hình trụ dài, đường kính 5cm, ở giữa thân có một sợi dây kim loại dạng thép buộc cuốn quanh, ký hiệu 5C; 01 (một) que gỗ hình trụ tròn dài, kích thước (97 x 2)cm, (chiều dài x đường kính), hai đầu que nham nhọn, ký hiệu 5D; 01 (một) que gỗ hình trụ tròn dài, kích thước (97 x 3)cm, (chiều dài x đường kính), hai đầu que nham nhọn, ký hiệu 5E; 01 (một) que kim loại dạng thép phi 10, dài 90cm, que kim loại có xoắn tròn, ký hiệu 5F; 01

(một) mảnh vỡ nhựa dạng cốc nhựa trong suốt, kích thước (10 x 8)cm, ký hiệu 5G; 01 (một) vòng hạt đá màu đen, hình tròn được khâu chuỗi thành dây khép kín, gồm 14 viên hình tròn đường kính mỗi viên 1cm, ký hiệu 5H; 01 (một) hòn đá kích thước (20 x 19 x 6)cm, ký hiệu 6A; 01 (một) hòn đá kích thước (15 x 7 x 5)cm, ký hiệu 6B; 01 (một) tấm gỗ dài 105cm, rộng 14cm, dày 3cm, một đầu bằng, một đầu chày sém, ký hiệu 6C; 01 (một) ghế nhựa màu đỏ, nhãn hiệu “DAI DONG TIEN PLASTIC MADE IN VIET NAM”, ghế có dựa lưng, cao 64cm, rộng 46cm, sâu 30cm, chân ghế cao 30cm, ký hiệu 7A; 01 (một) mảnh nhựa kích thước (5 x 4)cm, có đáy rộng 2,5cm, dạng cốc nhựa trong suốt, ký hiệu 7B; 01 (một) mảnh sứ màu vàng nâu, kích thước (5 x 3)cm, dày 0,3cm, ký hiệu 7C; 01 (một) mảnh sứ màu vàng nâu, kích thước (3 x 2)cm, dày 0,3cm, ký hiệu 7D; 01 (một) hòn tấp lô kích thước (5 x 4 x 3)cm, ký hiệu 7E; 01 (một) hòn tấp lô kích thước (4 x 3 x 1,5)cm, ký hiệu 7F; 01 (một) viên gạch hai lỗ, kích thước (20 x 9 x 6)cm, ký hiệu 8; 01 (một) gậy tre, kích thước dài 160cm, đường kính đầu lớn 5cm, đường kính đầu bé 3cm, ký hiệu 9A; 01 (một) chổi nhựa dạng cước có ba màu xanh lá cây, đỏ và tím, phần đầu chổi có kích thước (25 x 10)cm, cán chổi bằng gỗ dài 100cm, đường kính 2cm, bên ngoài cán bọc ni lông, ký hiệu 9B; 01 (một) quạt cây màu trắng sữa, nhãn hiệu JIPLAI, bị gãy cổ quạt, đứt dây phích cắm, gãy cánh quạt, móp méo ốp phía trước bảo vệ cánh quạt, bung bật chốt định vị ốp thân quạt, ký hiệu 9C; 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh dương, có sọc đỏ chính giữa, nhãn hiệu NEW HELMET, size 550 x 600 mm, ký hiệu 9D; 01 (một) dép nhựa màu trắng bên trái, loại dép tổ ong, kích thước (26 x 8)cm, đế dép in size “L”, ký hiệu 9E; 01 (một) gậy gỗ hình trụ tròn dài 255cm, đầu lớn đường kính 5 cm, đầu bé đường kính 3 cm, ký hiệu 9F; 01 (một) cái xẻng, lưỡi xẻng kích thước (32 x 19)cm, cán xẻng bằng tre kích thước (137 x 3)cm, ký hiệu 9G; 01 (một) khối bê tông không rõ hình dạng, kích thước (17 x 10)cm, ký hiệu 10A; 01 (một) hòn đá không rõ hình dạng, kích thước (17 x 8)cm, ký hiệu 10B; Đã trích xuất thu giữ dữ liệu điện tử từ camera của quán karaoke [Ngọc A](#), lưu giữ trong đĩa DVD (niêm phong theo quy định) để phục vụ quá trình điều tra, giải quyết vụ án; 01 (Một) xe ô tô BKS 73A - 012.91, nhãn hiệu Toyota, loại xe Fortuner, màu sơn đen, số máy: 2TR7707662, số khung: RL4ZX69G9E9006535, loại 7 chỗ ngồi, đã qua sử dụng, tình trạng xe bị hư hỏng nhẹ; 01 (Một) đầu thu camera kỹ thuật số, nhãn hiệu Dahua, màu đen, kích thước 20 x 20 x 05 cm, được gắn với 01 dây nguồn của thiết bị, đã qua sử dụng.

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho [Công ty TNHH X](#): 01 xe ô tô BKS 73A - 012.91; Trả lại cho chị [Hoàng Thị T5](#): 01 (một) khay nhựa bị vỡ thành 03 (ba) mảnh, kích thước (40 x 30)cm.

Những vật chứng còn lại được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch để bảo quản theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 14/6/2023, tại Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, giữa các bị cáo và những người bị thiệt hại (ông [Hoàng Văn T4](#), anh [Nguyễn Cao C](#), anh [Hoàng Văn T7](#), anh [Nguyễn Thanh H5](#)) đã thống nhất thỏa thuận bồi thường thiệt hại về tài sản, sức khỏe với tổng số tiền là 35.000.000 đồng. Các bị cáo đã thực hiện xong nghĩa vụ bồi thường và người bị thiệt hại đã nhận

đầy đủ tiền bồi thường. Các bên không ai có yêu cầu, đề nghị gì thêm về phân trách nhiệm dân sự.

Đối với chị [Hoàng Thị T5](#), anh [Nguyễn Trần Hoàng D](#) đã từ chối giám định thương tích và tổn hại sức khỏe, không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Bản án số 36/2024/HS-ST ngày 25/9/2024 của Toà án nhân dân huyện Quảng Trạch đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo [Trần Quang V](#), [Nguyễn Văn Ngọc H2](#), [Cao Văn H3](#), [Huỳnh Văn P](#), [Nguyễn T2](#) và [Trần Công T](#) phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo [Huỳnh Văn P](#) 26 (Hai mươi sáu) tháng tù, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 02/3/2021 đến ngày 07/5/2021. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo [Trần Công T](#) 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 02/3/2021 đến ngày 07/5/2021. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo [Nguyễn Văn Ngọc H2](#) 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/9/2024);

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo [Cao Văn H3](#) 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/9/2024);

Căn cứ khoản 1 Điều 318; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo [Nguyễn Tây 1](#) (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/9/2024);

Căn cứ khoản 1 Điều 318; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo [Trần Quang V1](#) (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/9/2024);

Giao các bị cáo [Cao Văn H3](#), [Nguyễn Văn Ngọc H2](#) và [Nguyễn T2](#) cho Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện D, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Giao bị cáo [Trần Quang V](#) cho Ủy ban nhân dân Ủy ban nhân dân phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên quyền kháng cáo, xử lý vật chứng và án phí của vụ án.

Ngày 25/9/2024 bị cáo [Huỳnh Văn P](#) và bị cáo [Trần Công T](#) làm đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt;

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã truy tố và Bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa nêu quan điểm:

- Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Về xem xét kháng cáo của các bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, cần giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm, đồng thời buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo [Huỳnh Văn P](#), [Trần Công T](#) khai nhận: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng mà [Viện kiểm sát nhân dân huyện Q](#) đã truy tố. Lời khai, nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định, các bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử về tội “Gây rối trật tự công cộng” là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Xét tính chất hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, nhân thân của bị cáo, Bản án sơ thẩm đã xem xét đánh giá, phân tích đầy đủ các tình tiết để xử phạt bị cáo [Huỳnh Văn P](#) với mức án 26 tháng tù; xử phạt bị cáo [Trần Công T](#) 24 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào khác. Vì vậy không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo [Huỳnh Văn P](#), [Trần Công T](#) là có căn cứ và cũng phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Các bị cáo kháng cáo không được cấp phúc thẩm chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo [Huỳnh Văn P](#); căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo [Trần Công T](#); căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo [Huỳnh Văn P](#), [Trần Công T](#) đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2024/HSST ngày 25/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Tuyên bố các bị cáo [Huỳnh Văn P](#), [Trần Công T](#) phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

2. Xử phạt bị cáo [Huỳnh Văn P](#) 26 (Hai mươi sáu) tháng tù, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 02/3/2021 đến ngày 07/5/2021. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án;

Xử phạt bị cáo [Trần Công T](#) 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 02/3/2021 đến ngày 07/5/2021. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Về án phí: Các bị cáo [Huỳnh Văn P](#), [Trần Công T](#) phải chịu mỗi bị cáo 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (25/12/2024)./.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra 1 TANDTC;
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh (P3);
- TAND huyện Quảng Trạch;
- CCTHADS huyện Quảng Trạch;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Dương